TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

**KHOA LUẬT**

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**

**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

**Học kỳ 3, năm học 2024-2025**

**I. Thông tin chung**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên học phần: | Pháp luật về Chủ thể kinh doanh | | | | | | | |
| Mã học phần: | 71LAWS40523 | | | | Số tín chỉ: | | | 03 |
| Mã nhóm lớp học phần: | 243\_71LAWS40523\_01\_02\_03\_04 | | | | | | | |
| Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp Tự luận** | | | Thời gian làm bài: | | | **75** | phút | |
| ***Thí sinh được tham khảo tài liệu:*** | | Có | | Không | | | | |
| ***Lưu ý:*** | | ***SV chỉ được sử dụng tài liệu GIẤY*** | | | | | | |

**Cách thức nộp bài (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):**

SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

*(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ký hiệu CLO** | **Nội dung CLO** | **Hình thức đánh giá** | **Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)** | **Câu hỏi thi số** | **Điểm số**  **tối đa** | **Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6)** | **(7)** |
| **CLO1** | Đề xuất những giải pháp phù hợp để giải quyết các vấn đề pháp lý, các bài tập tình huống thực tế về các loại hình chủ thể kinh doanh, tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp, phá sản. | Tự luận | 40% | Phần tự luận: Câu 1-4 | 4 | PI3.3 |
| **CLO2** | Lựa chọn đúng các văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng trong các tình huống thực tế về các loại hình chủ thể kinh doanh, tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp, phá sản. | Trắc nghiệm, tự luận | 100% | Phần trắc nghệm: Câu 1-12  Phần tự luận: Câu 1-4 | 10 | PI6.2 |
| **CLO3** | Nhận thức đầy đủ, rõ ràng quy định của pháp luật và tuân thủ pháp luật trong cuộc sống và công việc. | Trắc nghiệm, tự luận | 100% | Phần trắc nghệm: Câu 1-12  Phần tự luận: Câu 1-4 | 10 | PI9.1 |
| **CLO4** | Chủ động nâng cao kiến thức, tự học, tự nghiên cứu đáp ứng sự thay đổi của pháp luật. | Tự luận | 40% | Phần tự luận: Câu 1-4 | 4 | PI10.2 |

**III. Nội dung câu hỏi thi**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (*12 câu + 0.5 điểm/câu*)**

**Chủ thể kinh doanh nào có tư cách pháp nhân?**

**A. C**ông ty hợp danh, công ty TNHH, công ty cổ phần.

**B.** Doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh, công ty TNHH.

**C.** Công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH.

**D.** Công ty TNHH, công ty hợp danh, công ty cổ phần, hộ kinh doanh.

ANSWER: A

**A và C có nhu cầu thành lập doanh nghiệp. Hỏi A và C có thể cùng nhau thành lập những loại hình doanh nghiệp nào?**

**A.** Công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty hợp danh.

**B.** Công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, công ty cổ phần.

**C.** Hộ kinh doanh, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần.

**D.** Doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty hợp danh.

ANSWER: A

**Chọn nhận định ĐÚNG?**

**A.** Hội đồng thành viên của công ty hợp danh bao gồm cả thành viên hợp danh và thành viên góp vốn.

**B.** Hội đồng thành viên của công ty hợp danh chỉ bao gồm các thành viên hợp danh

**C.** Hội đồng thành viên của công ty hợp danh chỉ bao gồm các thành viên góp vốn

**D.** Thành viên công ty hợp danh bầu một số thành viên tham gia Hội đồng thành viên

ANSWER: A

**Nhận định nào ĐÚNG về thành viên góp vốn trong công ty hợp danh**

**A.** Thành viên góp vốn được chia lợi nhuận hằng năm tương ứng với tỷ lệ phần vốn góp trong vốn điều lệ của công ty

**B.** Thành viên góp vốn phải là cá nhân

**C.** Thành viên góp vốnchịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về các nghĩa vụ của công ty

**D.** Thành viên góp vốn là người đại diện theo pháp luật của công ty

ANSWER: A

**Cơ cấu tổ chức quản lý của công ty TNHH hai thành viên trở lên gồm?**

**A.** Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc

**B.** Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc

**C.** Chủ công ty TNHH hai thành viên trở lên,Giám đốc hoặc Tổng giám đốc

**D.** Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc

ANSWER: A

**Hợp đồng giữa công ty TNHH hai thành viên trở lên với chủ thể nào không cần Hội đồng thành viên chấp thuận?**

A. Chị họ của Giám đốc

B. Người quản lý công ty mẹ

C. Tổng giám đốc.

D. Em rể của thành viên Hội đồng thành viên.

ANSWER: A

**Người góp vốn trở thành thành viên của công ty TNHH hai thành viên trở lên kể từ thời điểm nào?**

A. Đã thanh toán phần vốn góp và những thông tin về người góp vốn được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký thành viên.

B. Thanh toán đủ phần vốn góp.

C. Nhận được giấy chứng nhận phần vốn góp

D. Cam kết góp vốn vào công ty.

ANSWER: A

**Chọn nhận định ĐÚNG về số phiếu biểu quyết của thành viên Hội đồng thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên?**

**A.** Số phiếu biểu quyết tương ứng với phần vốn góp.

**B.** Mỗi thành viên có 1 phiếu biểu quyết có giá trị ngang nhau.

**C.** Số phiếu biểu quyết theo chức vụ trong công ty.

**D.** Chủ tịch Hội đồng thành viên có số phiếu biểu quyết cao nhất.

ANSWER: A

**Công ty cổ phần X được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 01/01/2022. Ông A là cổ đông sáng lập nắm giữ cổ phần ưu đãi biểu quyết. Ông A được quyền ưu đãi biểu quyết đến khi nào?**

**A.** Đến ngày 01/01/2025.

**B.** Đến ngày 01/01/2024.

**C.** Đến ngày 01/01/2023.

**D.** Đến khi ông A không còn là cổ đông sáng lập.

ANSWER: A

**Cơ quan nào có quyền quyết định cao nhất trong công ty cổ phần?**

**A.** Đại hội đồng cổ đông

**B.** Ủy ban kiểm toán

**C.** Hội đồng quản trị

**D.** Ban kiểm soát

ANSWER: A

**Hợp đồng tặng cho tài sản giữa công ty cổ phần và mẹ nuôi của Chủ tịch Hội đồng quản trị vô hiệu khi nào?**

**A.** Được thực hiện trong thời gian 18 tháng trước ngày Tòa án ra quyết định mở thủ tục phá sản

**B.** Được thực hiện trong thời gian 06 tháng trước ngày Tòa án ra quyết định mở thủ tục phá sản

**C.** Vô hiệu trong mọi trường hợp

**D.** Không được sự đồng ý của quản tài viên

ANSWER: A

**Vụ việc phá sản có tài sản ở nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của?**

**A.** Tòa án nhân dân cấp tỉnh

**B.** Tòa án nhân dân cấp huyện

**C.** Tòa án nhân dân cấp cao

**D.** Tòa án nhân dân tối cao

ANSWER: A

**PHẦN TỰ LUẬN (*4 câu hỏi + 1 điểm/câu*)**

**Câu hỏi 1: (1 điểm)**

**Một cá nhân muốn góp vốn vào Công ty TNHH bằng quyền sở hữu trí tuệ. Hỏi tài sản này có cần định giá không? Giải thích và nêu căn cứ pháp lý.**

**Câu hỏi 2: (1 điểm)**

**Công ty cổ phần ABC bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Hỏi công ty có bị giải thể không? Giải thích và nêu căn cứ pháp lý.**

**Câu hỏi 3: (1 điểm)**

**Đại Hội đồng cổ đông của công ty cổ phần ABC họp quyết định chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc. Hỏi hành vi này của Đại hội đồng cổ đông có hợp pháp không? Giải thích và nêu căn cứ pháp lý.**

**Câu hỏi 4: (1 điểm)**

**Công ty cổ phần X được tổ chức lại thành 3 công ty mới là công ty cổ phần B, công ty cổ phần C, công ty cổ phần D, và chấm dứt hoạt động của công ty cổ phần X.**

**Hỏi, Đây là hình thức tổ chức lại doanh nghiệp nào? Giải thích và nêu căn cứ pháp lý.**

**---HẾT---**

**ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Nội dung đáp án** | **Thang điểm** | **Ghi chú** |
| **I. Trắc nghiệm** | | **6.0** |  |
| **Câu 1** | A | 0.5 |  |
| **Câu 2** | A | 0.5 |  |
| **Câu 3** | A | 0.5 |  |
| **Câu 4** | A | 0.5 |  |
| **Câu 5** | A | 0.5 |  |
| **Câu 6** | A | 0.5 |  |
| **Câu 7** | A | 0.5 |  |
| **Câu 8** | A | 0.5 |  |
| **Câu 9** | A | 0.5 |  |
| **Câu 10** | A | 0.5 |  |
| **Câu 11** | A | 0.5 |  |
| **Câu 12** | A | 0.5 |  |
| **II. Tự luận** | | **4.0** |  |
| **Câu 1** | * Có. * Vì: Tài sản góp vốn không phải là Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng phải được các thành viên, cổ đông sáng lập hoặc tổ chức thẩm định giá định giá và được thể hiện thành Đồng Việt Nam. * Căn cứ pháp lý: Khoản 1 Điều 36 Luật Doanh nghiệp | 0.25  0.5  0.25 |  |
| **Câu 2** | * Có * Vì: Doanh nghiệp bị giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. * Căn cứ pháp lý: Điểm d Khoản 1 Điều 207 Luật Doanh nghiệp | 0.25  0.5  0.25 |  |
| **Câu 3** | * Không hợp pháp. * Vì: Việc chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. * Căn cứ pháp lý: Căn cứ pháp lý: Điểm 2 Khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp | 0.25  0.5  0.25 |  |
| **Câu 4** | * Đây là hình thức chia công ty. * Công ty cổ phần có thể chia các tài sản, quyền và nghĩa vụ, thành viên, cổ đông của công ty hiện có (sau đây gọi là công ty bị chia) để thành lập hai hoặc nhiều công ty mới. Công ty bị chia chấm dứt tồn tại sau khi các công ty mới được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. * Căn cứ pháp lý: Khoản 1 và Khoản 4 Điều 198 Luật Doanh nghiệp | 0.25  0.5  0.25 |  |
|  | **Điểm tổng** | **10.0** |  |

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 06 năm 2025*

|  |  |
| --- | --- |
| **Người duyệt đề**  **ĐÃ DUYỆT**  **ThS. Trần Minh Toàn** | **Giảng viên ra đề**    **ThS. Nguyễn Thị Khánh Ngân** |